

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Biểu mẫu 18

*Kèm theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017
của Bộ Giáo dục và Đào tạo*

THÔNG BÁO

Công khai chất lượng đào tạo thực tế của Trường Đại học Sư phạm TP. Hồ Chí Minh, năm học 2018 - 2019
(Về công khai các môn học của từng khóa học, chuyên ngành trình độ thạc sỹ)

CHUYÊN NGÀNH: LỊCH SỬ THẾ GIỚI

| STT | Tên môn học | Mục đích môn học | Số tín chỉ | Lịch trình giảng dạy | Phương pháp đánh giá |
|------------|--------------------|---|---------------------------|-------------------------------------|-------------------------------------|
| 1 | Triết học | Sau khi học xong học phần này, học viên có khả năng: - Củng cố tri thức triết học cho công việc nghiên cứu thuộc lĩnh vực các khoa học xã hội – nhân văn; nâng cao nhận thức cơ sở lý luận triết học của đường lối cách mạng Việt Nam, đặc biệt là đường lối cách mạng Việt Nam trong thời kỳ đổi mới. - Hoàn thiện và nâng cao kiến thức triết học trong chương trình Lý luận chính trị ở bậc đại học nhằm đáp ứng yêu cầu đào tạo các chuyên ngành khoa học xã hội – nhân văn ở trình độ sau đại học. | 4 | năm học 2017 - 2018 | Thi viết |

| STT | Tên môn học | Mục đích môn học | Số tín chỉ | Lịch trình giảng dạy | Phương pháp đánh giá |
|-----|---|--|------------|----------------------|----------------------|
| 2 | Ngoại ngữ | <ul style="list-style-type: none"> - Cung cấp cho học viên những kiến thức về ngôn ngữ tiếng Anh, rèn luyện và phát triển các kỹ năng giao tiếp, hướng dẫn học viên xây dựng và hình thành phương pháp, chiến lược học có tiếng Anh hiệu quả. - Nắm vững các phương pháp phát triển kỹ năng ngôn ngữ, nhất là 4 kỹ năng chính gồm nghe, nói, đọc và viết tiếng Anh. - Hiểu rõ các tiêu chí đánh giá năng lực tiếng Anh ở cấp độ B1 theo khung tham chiếu châu Âu. - Có khả năng tích lũy kiến thức chuyên ngành thông qua việc đọc các tài liệu chuyên ngành bằng tiếng Anh. - Cụ thể, sau khi kết thúc khóa học, học viên phải đạt được năng lực giao tiếp tiếng Anh ở trình độ tương đương cấp độ B1 theo khung tham chiếu châu Âu, bao gồm tri thức về các bình diện ngôn ngữ (ngữ âm, từ vựng, ngữ pháp), kiến thức hiểu biết về văn hoá của các nước nói tiếng Anh và kỹ năng thực hành ngôn ngữ (nghe, nói, đọc, viết) trong đó kỹ năng đọc hiểu, dịch phải đạt mức thành thạo. - Đạt được các yêu cầu về trình độ nói, nghe, đọc và viết trong phụ lục III của quy chế đào tạo thạc sỹ kèm theo thông tư số 10/2011/TT-BGDĐT ngày 28/2/2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về trình độ cấp B1 của khung châu Âu áp dụng cho đào tạo trình độ thạc sỹ. | 8 | năm học 2017 - 2018 | Thi viết |
| 3 | Những đặc điểm kinh tế - xã hội châu Âu thời cổ - trung đại | <ul style="list-style-type: none"> - Lịch sử thế giới Cổ Trung đại có tầm quan trọng, nó giúp tìm hiểu quá trình phát triển liên tục của lịch sử. - Nắm vững được quá trình phát triển và cấu trúc của hình thái kinh tế - xã hội nô lệ, phong kiến phương Đông & phương Tây và góp phần hiểu biết sâu sắc hơn chế độ phong kiến Việt Nam. - Cho thấy sự khác biệt của xã hội Cổ trung đại phương Đông và xã hội Cổ trung đại phương Tây về hoạt động kinh tế, cơ cấu tổ chức thượng tầng, ... mà thực chất là xã hội cổ đại vùng Địa Trung Hải và Tây Âu trung đại. | 3 | năm học 2017 - 2018 | Thi viết |
| 4 | Lịch sử chế độ thực dân | <ul style="list-style-type: none"> - Cung cấp cho học viên những kiến thức chuyên sâu về quá trình hình thành, phát triển và tiêu vong của chế độ thực dân, chủ yếu của các nước Tây Âu (Bồ Đào Nha, Tây Ban Nha, Hà Lan, Anh và Pháp) - Nguồn gốc của những khác biệt và tương đồng của các chế độ thực dân nêu trên | 3 | năm học 2017 - 2018 | Thi viết |

| STT | Tên môn học | Mục đích môn học | Số tín chỉ | Lịch trình giảng dạy | Phương pháp đánh giá |
|-----|--|--|------------|----------------------|----------------------|
| 5 | Quan hệ Ấn Độ - Đông Nam Á: Một số vấn đề về tôn giáo và văn hóa | Quan hệ Ấn Độ và Đông Nam Á là một mảng lớn trong lịch sử và văn hóa khu vực. Cho đến nay dấu ấn của mối quan hệ này vẫn còn rất sâu sắc trong nền văn hóa của nhiều nước trong khu vực và tiếp tục phát triển. Chuyên đề trực tiếp bàn đến hai lĩnh vực là tôn giáo và nghệ thuật. Hai lĩnh vực này là linh hồn của văn hóa Ấn Độ và đương nhiên có ảnh hưởng nhiều nhất, sâu sắc nhất trong nền văn hóa truyền thống của nhiều quốc gia Đông Nam Á. Trên cơ sở hiểu biết về sự ảnh hưởng ảnh hưởng của tôn giáo, văn hóa Ấn Độ đến văn hóa Đông Nam Á, người học có thể vận dụng vào việc nghiên cứu và giảng dạy lịch sử thế giới cổ trung đại, vận dụng trong hoạt động thực tiễn theo quan điểm của chủ nghĩa duy vật lịch sử để giải quyết những vấn đề về tôn giáo, văn hóa trong đời sống xã hội hiện nay. | 3 | năm học 2017 - 2018 | Thi viết |
| 6 | Các cuộc cách mạng dân chủ ở các nước Tây Âu và Bắc Mỹ trong các thế kỷ XVII - XIX | <ul style="list-style-type: none"> - Cung cấp cho học viên những kiến thức chuyên sâu về các cuộc cách mạng dân chủ diễn ra ở các nước Tây Âu và Bắc Mỹ (Anh, Hoa Kỳ, Pháp và Đức) trong các thế kỷ XVII-XIX - Nguồn gốc của những khác biệt và tương đồng của các cuộc cách mạng dân chủ - Vai trò và ý nghĩa lịch sử của các cuộc cách mạng dân chủ | 3 | năm học 2017 - 2018 | Thi viết |
| 7 | Quan hệ Nhật Bản – Việt Nam trong lịch sử | <p>Trong lịch sử, nhất là thời kì cận đại, hiện đại, quan hệ Nhật – Việt có những bước thăng trầm.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cùng nằm trong khu vực phía đông của châu Á, Việt Nam và Nhật Bản có nhiều nét tương đồng về địa lý, lịch sử và văn hóa truyền thống. Đó là nền văn minh lúa nước, sớm tiếp thu những tinh hoa văn hóa Ấn Độ-Trung Hoa, gắn liền với bối cảnh và điều kiện lịch sử mỗi nước, càng làm nổi bật truyền thống đặc sắc của dân tộc mình. - Những nét gần gũi giữa các nền văn hóa truyền thống thể hiện mối giao lưu Nhật Bản-Việt Nam có một quá trình lịch sử lâu dài và để lại những dấu ấn lịch sử sâu đậm cho tới ngày nay. | 3 | năm học 2017 - 2018 | Thi viết |
| 8 | Phương pháp nghiên cứu khoa học (LSTG) | <ul style="list-style-type: none"> - Chuyên đề cung cấp cho học viên kiến thức về quá trình hoạch định và triển khai chính sách ngoại giao của Trung Quốc sau Chiến tranh Lạnh đến những năm đầu thế kỉ XXI. - Sau công cuộc cải cách mở cửa (1978) và khi Chiến tranh Lạnh kết thúc (1989), Trung Quốc đã tiến hành điều chỉnh chính sách ngoại giao để phù hợp với tình hình thế giới và thực tiễn của công cuộc cải cách mở cửa đặt ra. Trong các chính sách ngoại giao do mình đề ra, có thể nhận thấy 3 chính sách đã và đang trở thành thực tiễn ngoại giao của quốc gia này là chính sách ngoại giao nước lớn, chính sách ngoại giao láng giềng và chính sách ngoại giao năng lượng. | 3 | năm học 2017 - 2018 | Thi viết |

| STT | Tên môn học | Mục đích môn học | Số tín chỉ | Lịch trình giảng dạy | Phương pháp đánh giá |
|-----|---|---|------------|----------------------|----------------------|
| 9 | Chính sách ngoại giao của Trung Quốc sau chiến tranh lạnh | <ul style="list-style-type: none"> - Cung cấp cho học viên những hiểu biết về địa – chính trị và lịch sử phát triển tư tưởng địa – chính trị thế giới cũng như tài nguyên địa – chính trị, những đặc điểm của địa – chính trị. - Quá trình vận dụng các học thuyết địa – chính trị của các cường quốc và của các tổ chức chính trị – quân sự khu vực và thế giới vào việc hoạch định chính sách đối ngoại trong quan hệ quốc tế. - Những điểm nóng xung đột địa – chính trị và tiến trình tham gia giải quyết của các nước, các tổ chức quốc tế trong quan hệ quốc tế. | 3 | năm học 2017 - 2018 | Thi viết |
| 10 | Địa chính trị và địa chiến lược trong Quan hệ quốc tế thời cận – hiện đại | | 3 | năm học 2017 - 2018 | Thi viết |
| 11 | Giao lưu văn hóa Việt Nam – Trung Quốc: Lịch sử và Hiện tại | Học phần cung cấp cho học viên những kiến thức chuyên sâu về các vấn đề liên quan đến giao lưu văn hóa giữa Việt Nam- Trung Quốc trong lịch sử và giai đoạn hiện nay; về vai trò, vị trí của lĩnh vực giao lưu văn hóa trong quan hệ Việt -Trung. Đồng thời, học phần cũng giúp học viên nắm bắt một số vấn đề như ảnh hưởng của văn hóa Trung Quốc đối với Việt Nam, về sự Việt hóa/cải biến của Việt Nam trong khi tiếp nhận tinh hoa văn hóa Hán, về những vấn đề đặt ra cho Việt Nam trước sức lan tỏa của văn hóa Trung Quốc hiện nay... | 3 | năm học 2017 - 2018 | Thi viết |
| 12 | Lịch sử nghệ thuật Đông Nam Á | Nghệ thuật tạo hình – kiến trúc và điêu khắc, là một mảng lớn trong nền văn hoá của các nước Đông Nam Á. Những kiến thức về lĩnh vực này hết sức cần thiết cho những sinh viên, học viên cao học, cũng như các thầy cô giáo ở phổ thông sử dụng để dạy phần lịch sử văn hoá trong các sách giáo khoa hiện nay. | 3 | năm học 2017 - 2018 | Thi viết |

| STT | Tên môn học | Mục đích môn học | Số tín chỉ | Lịch trình giảng dạy | Phương pháp đánh giá |
|-----|--|---|------------|----------------------|----------------------|
| 13 | Nhà nước trong thời kỳ Cổ trung đại và những kế thừa trong thế giới hiện đại | <p>Trang bị cho học viên những kiến thức cơ bản về thể chế, mô hình nhà nước của thế giới cổ trung đại như:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khái niệm nhà nước; - Nguồn gốc, bản chất, vai trò, chức năng của nhà nước; - Các loại hình nhà nước thời cổ trung đại; - Mối quan hệ giữa nhà nước với kinh tế, xã hội, văn hoá và ngược lại. - Những di sản mà thế giới hiện đại kế thừa từ mô hình nhà nước đã có từ thời cổ - trung đại. - Trên cơ sở hiểu biết về những hình thức nhà nước cổ trung đại, người học có thể vận dụng vào việc nghiên cứu và giảng dạy lịch sử thế giới cổ trung đại; <p>Vận dụng trong hoạt động thực tiễn theo quan điểm của chủ nghĩa duy vật lịch sử để giải quyết những vấn đề về nhà nước trong đời sống, xã hội hiện nay.</p> | 3 | năm học 2017 - 2018 | Thi viết |
| 14 | Chính sách đối ngoại của Nga (thời Liên bang Xô Viết, 1917-1991) | <ul style="list-style-type: none"> - Cung cấp cho học viên những kiến thức chuyên sâu về chính sách đối ngoại của Nga thời kỳ chế độ xô viết (1917-1991) - Nguồn gốc của những thay đổi trong chính sách đối ngoại của Liên bang xô viết qua từng giai đoạn lịch sử | 3 | năm học 2017 - 2018 | Thi viết |
| 15 | Công cuộc cải cách ở Liên Xô thời N.Khrushchev (1953-1964) | <p>Trong các năm 1953-1964 ở Liên Xô đã diễn ra một công cuộc cải cách sâu rộng trong nhiều lĩnh vực. Diễn biến này đã tạo tiền đề cho công cuộc perestroika sẽ diễn ra trong nửa sau thập niên 1980- những năm đầu thập niên 1990. Đây cũng là quãng thời gian công cuộc cải cách diễn ra ở các nước xã hội chủ nghĩa khác.</p> <p>Học phần này sẽ cung cấp kiến thức chuyên sâu về một cuộc cải cách quan trọng được lãnh đạo bởi N. Khrushchev - nhân vật kế nhiệm Stalin đứng đầu Liên bang Xô Viết; đồng thời, khái quát công cuộc cải cách trong cùng thời điểm tại các nước xã hội chủ nghĩa khác (Trung Quốc, Đông Âu ...).</p> | 3 | năm học 2017 - 2018 | Thi viết |

| STT | Tên môn học | Mục đích môn học | Số tín chỉ | Lịch trình giảng dạy | Phương pháp đánh giá |
|-----|--|--|------------|----------------------|----------------------|
| 16 | Lịch sử hình thành và phát triển con đường tơ lụa (thế kỷ II TCN-thế kỷ XVI) | Con đường tơ lụa là đầu mối giao thông quan trọng giữa phương Đông và phương Tây trong thời kỳ cổ trung đại. Thông qua con đường thương mại này giao lưu kinh tế - văn hóa – nghệ thuật giữa Trung Quốc và các quốc gia ở châu Á, Phi, Mĩ đã diễn ra nhộn nhịp. Mặt khác, tìm hiểu lịch sử con đường tơ lụa cũng là góp phần tìm hiểu: lịch sử giao thông, lịch sử hàng hải, lịch sử đóng thuyền, lịch sử quan hệ quốc tế, lịch sử di dân Hoa Kiều, lịch sử truyền bá tơ lụa và đồ gốm, lịch sử thương mại, lịch sử giao lưu văn hóa và khoa học kỹ thuật. Chuyên đề góp phần cung cấp kiến thức hình thành và phát triển của con đường tơ lụa qua 2 giai đoạn: giai đoạn con đường tơ lụa trên bộ (từ thời Lương Hán đến nhà Nguyên) và giai đoạn con đường tơ lụa trên biển (từ thời trung Đường đến thời nhà Minh). Qua chuyên đề học viên có thể hiểu sâu hơn về giao lưu kinh tế-văn hóa giữa phương Đông và phương Tây thời cổ - trung đại. | 3 | năm học 2017 - 2018 | Thi viết |
| 17 | Chủ nghĩa tư bản hiện đại | - Cung cấp cho học viên bức tranh toàn cảnh về chủ nghĩa tư bản hiện đại: Những điều chỉnh của chủ nghĩa tư bản hiện đại, sự biến đổi cơ cấu giai cấp, xã hội, văn hóa..., chỉ rõ những mâu thuẫn trong xã hội tư bản. - Chỉ rõ bản chất cũng như khuynh hướng vận động của chủ nghĩa tư bản hiện đại. | | năm học 2017 - 2018 | Thi viết |
| 18 | Công cuộc Cải tổ ở Liên Xô (1985-1991) | Nhằm giúp học viên nắm được những nội dung cơ bản về hoàn cảnh lịch sử, quá trình cải tổ cùng những sai lầm của giới lãnh đạo Liên Xô; những nguyên nhân thất bại, tác động của sự kiện Liên Xô sụp đổ và một số bài học kinh nghiệm đối với Việt Nam. Từ đó, học viên có niềm tin vào công cuộc Đổi mới hiện nay cũng như con đường mà Đảng và nhân dân ta đã lựa chọn. | 3 | năm học 2017 - 2018 | Thi viết |
| 19 | Một số tổ chức, diễn đàn khu vực và thế giới | Nhằm giúp người học nắm được những kiến thức cơ bản về những tổ chức, diễn đàn khu vực, thế giới quan trọng hiện nay và quan hệ giữa các tổ chức, diễn đàn này với Việt Nam; từ đó có thể vận dụng vào quá trình học tập, giảng dạy, nghiên cứu. | 3 | năm học 2017 - 2018 | Thi viết |
| 20 | Quan hệ kinh tế quốc tế | Củng cố cho học viên những vấn đề lý luận về quan hệ quốc tế, các tổ chức thương mại thế giới, các chính sách, biện pháp ngoại thương cũng như thị trường tài chính và đầu tư quốc tế. | 3 | năm học 2017 - 2018 | Thi viết |

| STT | Tên môn học | Mục đích môn học | Số tín chỉ | Lịch trình giảng dạy | Phương pháp đánh giá |
|------------|--|--|---------------------------|-------------------------------------|-------------------------------------|
| 21 | Sự chuyển biến chính trị - kinh tế - xã hội Myanmar cuối thế kỷ XIX – đầu thế kỷ XXI | Đất nước Myanmar (từ năm 1989 trở về trước gọi là Burma - Miến Điện) lâu nay vẫn là miền đất huyền bí, xa lạ đối với cộng đồng quốc tế nói chung và nhiều người Việt Nam nói riêng. Ngay cả giới học giả Việt Nam muốn tìm hiểu thông tin chính xác về lịch sử đất nước, con người, kinh tế, văn hóa, phong tục tập quán, quan hệ đối ngoại... của Myanmar cũng là điều khá khó khăn vì ở Việt Nam hiện có rất ít sách báo giới thiệu về Myanmar, các thông tin trên mạng Internet tuy có nhiều nhưng được viết dưới lăng kính quan sát của những người có quan điểm không giống nhau, thậm chí trái ngược nhau. | 3 | năm học 2017 - 2018 | Thi viết |

HIỆU TRƯỞNG

(đã ký)

Nguyễn Thị Minh Hồng